

QUY ĐỊNH

Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học đối với các chuyên ngành đào tạo đại học tại Học viện Chính sách và Phát triển

(Kèm Quyết định số /QĐ-HVCSPT ngày tháng năm 2024
của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển)

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về điều kiện công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học trước khi tốt nghiệp đối với sinh viên đại học đào tạo theo hình thức chính quy tại Học viện Chính sách và Phát triển.

2. Đối tượng được xét công nhận kết quả học tập, chuyển đổi tín chỉ học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học: sinh viên trình độ đại học hệ chính quy của Học viện Chính sách và Phát triển tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học.

3. Hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên là các hoạt động được quy định tại Điều 4 và Điều 37, Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ tại Học viện Chính sách và Phát triển ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-HCVSPT ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển.

Điều 2. Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học

1. Sinh viên được công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học theo bảng quy đổi giữa số giờ nghiên cứu khoa học sinh viên và số điểm như sau:

Số giờ NCKH	Điểm quy đổi (thang điểm 10)
Từ 391 giờ trở lên	10
Từ 348 giờ - dưới 391 giờ	8.9
Từ 332 giờ - dưới 348 giờ	8.4
Từ 309 giờ - dưới 332 giờ	7.9
Từ 270 giờ - dưới 309 giờ	6.9
Từ 250 giờ - dưới 270 giờ	6.4
Từ 211 giờ - dưới 250 giờ	5.4
Từ 191 giờ - dưới 211 giờ	4.9

2. Sinh viên được công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ được miễn học, miễn thi học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học. Điểm học phần được xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ, không được tính vào điểm trung bình học tập.

Điều 3. Định mức quy đổi giờ nghiên cứu khoa học

1. Định mức quy đổi giờ nghiên cứu khoa học của sinh viên được thực hiện theo quy định về định mức quy đổi giờ nghiên cứu khoa học đối với các hoạt động nghiên cứu khoa học được quy định tại Điều 4 - Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công

nghe tại Học viện Chính sách và Phát triển (Ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-HVCSPT ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển).

2. Định mức quy đổi giờ nghiên cứu khoa học đối với các hoạt động nghiên cứu khoa học được quy định tại khoản 3 và khoản 4, Điều 37, Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ tại Học viện Chính sách và Phát triển (Ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-HVCSPT ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển):

a. Số giờ nghiên cứu khoa học tính theo cấp tổ chức và theo giải thưởng:

Cấp tổ chức	Giải nhất	Giải nhì	Giải ba	Giải khuyến khích
Cấp Học viện	940 giờ	836 giờ	799 giờ	649 giờ
Cấp quốc tế	1.957 giờ	1.742 giờ	1.664 giờ	1.351 giờ
Cấp quốc gia	1.566 giờ	1.394 giờ	1.331 giờ	1.081 giờ
Cấp bộ	1.174 giờ	1.045 giờ	998 giờ	927 giờ
Cấp tỉnh	1.174 giờ	1.045 giờ	998 giờ	927 giờ
Cấp huyện	783 giờ	697 giờ	666 giờ	619 giờ

b. Các hoạt động khoa học được tổ chức bởi một nhóm các tổ chức (từ 02 tổ chức trở lên) được tính tương đương cấp bộ.

c. Cách tính giờ quy đổi của các thành viên tham gia nhóm nghiên cứu khoa học:

c1. Số giờ nghiên cứu khoa học của một thành viên = Tổng số giờ nghiên cứu khoa học quy đổi/Tổng số thành viên của nhóm (có tính cả trưởng nhóm);

c2. Số giờ nghiên cứu khoa học của trưởng nhóm = Số giờ nghiên cứu khoa học của một thành viên * 1.15.

3. Số giờ nghiên cứu khoa học của sinh viên được tính theo phương pháp tích lũy tổng số giờ nghiên cứu khoa học mà sinh viên thực hiện kể từ thời điểm được công nhận chính thức là sinh viên của Học viện Chính sách và Phát triển cho tới thời điểm sinh viên nộp đơn quy đổi điểm tới khoa chuyên ngành.

Điều 4. Minh chứng của sản phẩm nghiên cứu khoa học

1. Sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học trong danh mục được quy định tại Điều 4, Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ tại Học viện Chính sách và Phát triển (Ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-HVCSPT ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển) cần nộp minh chứng theo các quy định tương ứng tại văn bản này để được công nhận, tính giờ và quy đổi điểm nghiên cứu khoa học.

2. Sinh viên tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học được quy định tại khoản 3 và khoản 4, Điều 37, Quy định về quản lý hoạt động khoa học và công nghệ tại Học viện Chính sách và Phát triển (Ban hành tại Quyết định số 766/QĐ-HVCSPT ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển) cần nộp giấy chứng nhận hoặc các văn bản công nhận giải thưởng của đơn vị tổ chức để được công nhận, tính giờ và quy đổi điểm nghiên cứu khoa học.

Điều 5. Quy trình công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học

Trước mỗi kỳ/đợt học mới, Phòng Quản lý đào tạo công bố thời gian tiếp nhận đơn xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học phù hợp với kế hoạch đào tạo của Học viện. Khoa Kinh tế phát triển là đầu mối của Học viện trong việc xử lý đơn trên ứng dụng APD Slink.

- Bước 1: Sinh viên đăng ký lớp quy đổi học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học trên hệ thống quản lý đào tạo và nộp đơn đăng ký quy đổi điểm (theo mẫu 1 và mẫu 2) kèm các minh chứng cho các Khoa chuyên ngành theo lịch thông báo của Học viện.

- Bước 2: Các Khoa chuyên ngành xác nhận thông tin cho sinh viên, tổng hợp và gửi về Khoa Kinh tế phát triển.

- Bước 3: Khoa Kinh tế phát triển có trách nhiệm:

+ Đối chiếu và xác nhận điểm quy đổi của sinh viên từ các Khoa chuyên ngành chuyên đến;

+ Tổng hợp danh sách sinh viên có điểm quy đổi gửi về Phòng Quản lý Đào tạo.

- Bước 4: Phòng Quản lý đào tạo trình Giám đốc ra Quyết định công nhận điểm quy đổi cho sinh viên.

- Bước 5: Khoa Kinh tế phát triển tiến hành nhập điểm quy đổi theo quy định.

Điều 6. Quy định chuyển tiếp

Quy định về công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học tại khoản 2, Điều 2 của Quy định này được áp dụng đối với các Khóa 12, 13, 14.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và áp dụng từ Khóa 15 tuyển sinh năm 2024 trình độ đại học hệ chính quy tại Học viện Chính sách và Phát triển trở đi.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh cần điều chỉnh, bổ sung, các đơn vị, cá nhân phản ánh về Phòng Quản lý đào tạo để tổng hợp, báo cáo Giám đốc Học viện xem xét, quyết định./.

Mẫu 1.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ QUY ĐỔI
ĐIỂM HỌC PHẦN PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Kính gửi: Ban Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển

Đồng kính gửi: - Trưởng Khoa chuyên ngành.....
- Trưởng Khoa Kinh tế phát triển

Tôi tên là:.....

Ngày sinh:.....

Mã số sinh viên:.....

Chuyên ngành:

Căn cứ quy định đào tạo hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy định công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học đối với các chuyên ngành đào tạo đại học tại Học viện Chính sách và Phát triển, tôi làm đơn này đăng ký quy đổi điểm như sau:

- Số giờ NCKH tích lũy:.....

- Điểm được quy đổi:

Các văn bản kèm theo:

1. Minh chức nghiên cứu khoa học kèm theo;
2. Bảng tính giờ nghiên cứu khoa học sinh viên.

Tôi xin cam đoan những thông tin trên là hoàn toàn chính xác, nếu sai tôi sẽ chịu hoàn thành trách nhiệm.

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20...

**Xác nhận của Khoa
chuyên ngành**

**Xác nhận của
Cố vấn học tập**

Người làm đơn
(Kí và ghi rõ họ tên)

Mẫu 2.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG QUY ĐỔI GIỜ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN

Họ và tên sinh viên:

Ngày, tháng, năm sinh:

Mã sinh viên:

Lớp chuyên ngành:

STT	Tên hoạt động NCKH	Định mức quy đổi giờ của hoạt động NCKH	Số giờ NCKH được tính cho cá nhân	Minh chứng*
1				
2				
...				
Tổng				

* Bài báo hoặc các công trình NCKH là ấn phẩm: ghi rõ tên bài báo hoặc tên công trình, mã số, năm xuất bản (theo cách trình bày tài liệu tham khảo APA);

* Các cuộc thi: ghi tên văn bản công nhận giải thưởng;

* Các hoạt động khác: ghi "Hồ sơ" (VD: Hồ sơ đề tài cấp Bộ:.....).

Hà Nội, ngày..... tháng..... năm 20...

**Xác nhận của Khoa
chuyên ngành**

**Xác nhận của
Cố vấn học tập**

**Người làm đơn
(Kí và ghi rõ họ tên)**